MUC LUC SAN KHOA THEO ABC (cột E+ I)

Tên bài	Họ TG	Tên TG	CQ	Trang	Tựa sách	MS sách	Nơi XB	Năm XB
Tình hình BHSS tại BVTD 1992-1996	Bs.Ng T Ngọc	Phượng	BVTD	BHSS 63-68	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Xử trí tích cực ở giai đoạn 3 của cuộc chuyển dạ nhằm hạn chế băng huyết sau đẻ	BS. Phạm Quang	Huy		BHSS 25	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Tình hình BHSS tại khoa sản BVĐK An Giang	BS. Hồ	Đẹt	THYTA G	BHSS 35	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Tình hình chảy máu sau sanh tại nhà hộ sinh khu vực TP L.Xuyên	BS Ng T	Nhị	TTYT L.Xuyê n	BHSS 40-47	HT.SKSS ĐBSCL/A G	46/132 W3	SYT AG	2000
NC sử dụng sulprostone trong điều trị BHSS do đờ TC	BS. Ng Thái	Hà	BVTD	BHSS 29-30	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
NC sử dụng Solprostone trong điều trị băng hụyết sau sanh do đờ TC	BS. Ng Thái	Hà	BVTD	BHSS 112-114	Hội thảo Việt - Pháp 1	24/45 W3	BVTD	2001
Dự phòng BHSS ở tuyến xã	TS Hh T Thu	Thủy		BHSS 103-106	HN KHCN Bù Đăng 2	26/60 W3	BVTD	2002
Đường khâu B.Lynch để cầm máu trong chảy máu ồ ạt sau sanh .B/c 1 cas điểm lại y văn thế giới	BS. Ng Thế	Lĩnh	BVĐK ĐNẵng	BHSS 66-68	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Mũi may B-Lynch cải tiến điều trị băng huyết sau sinh nặng do đờ TC	TS Trần Sơn	Thạch	BVHV	BHSS 69-74	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
BHSS (tóm tắt)	BSCKII. Phạm Việt	Thanh	BVTD	BHSS 8	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
BHSS	GS. J.	Lansac	Pháp Tours	BHSS 24-35	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Hiệu quả của bóng chèn lòng TC điều trị BHSS	TS. Trần T	Lợi	ĐHYD tpHCM	BHSS 36-42	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009

Prise en charge de l'hemorragie du post partum immediat	GS. J.	Lansac	Pháp Tours	BHSS 8...23	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Đánh giá kết quả diều trị nhiễm độc thai nghén nặng tại BVPS Thanh Hoá trong 3 năm 1/1/2001/31/12/2003	BS Hà T	Bình	BVPST Hóa	BLý 75-82	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Nhiễm CMV-Cytomegalovirus(CMV) &thai kỳ	GS.NgT Ngọc	Phượng	BVTD	BLý 2..7	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Bệnh lý phụ khoa & thai kỳ	GS.G.F.	Blum	Pháp CNGOF	BLý 47-48	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Bệnh lý mạch máu não và thai kỳ	BS Trg V	Luyện	BVCR	Blynao 69-96	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2009 8/8
Tìm hiểu 1 số yếu tố trì quản điều trị cấp cứu sản khoa tại Thái Bình	Th.S Phạm Đức	Dục	BVPST Bình	CCs 33-34	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Bước đầu xét nghiệm CRP trong huyết thanh sản phụ và ss tại Viện BVBMTSS	ThS.Ng Đức	Hinh...	ĐHYD TPHN	CR 116-119	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
Tần suất huyết thanh nhiễm trùng Torch qua xét nghiệm máu cuốn rốn	ThS Ng Trọng	Hiếu		CR 110-114	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Sử dụng Cytotec để xử trí thai chết lưu và gây sẩy thai to ở khoa PS BVQĐ 108	BS. Phạm Anh	Dương	BV108	cytotec 36-39	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Sử dụng cytotec gây sẩy thai trong 3 tháng giữa của thai kỳ	BS.Phan V	Quý		cytotec 30-33	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Thuốc và thai kỳ	BS Trg Quốc	Việt	BVTD	DC 215-217	HTGMHS San Phu L1	80/154 W3	BVTD	2009
Sử dụng thuốc và thai kỳ	BS Trg Quốc	Việt	BVTD	DC 218-234	HTGMHS San Phu L1	80/154 W3	BVTD	2009
Cấc thuốc ảnh hưởng tĩrn thai	ThsBS Đồn Chu	Quỳnh	PK Ngọc Tm	DC 21-25	T/C YHSS số 11	36/305 W3	HOSREM	2009

Đánh giá tình trạng dinh dưỡng ,nồng độ Hb của phụ nữ mang thai & 1 số yếu tố ảnh hưởng (tóm tắt)	BS.Hoàng Thế	Nội		ddg19	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Đặc điểm chu sinh những thai kỳ cao huyết áp có tỉ số s/d động mạch rốn bất thường	BS. Lê T Thu	Hà	BVTD	DMR 16	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Một số trường hợp thai trong thai được phẫu thuật thành công (tóm tắt)	BS. Hoàng Trọng	Tâm		DTBS 20	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Thiếu máu thiếu Fe: quá trình tạo hồng cầu triệu chứng LS dự phòng và điều trị	BS Ng T Ngọc	Phượng	BVTD	Fe 97-104	Sức khỏe phụ nữ tuổi MK	49/113 W3	BVTD	1998
Khảo sát tình hình thiếu máu trong thai kỳ tại TP. Mỹ Tho	BS. Trương T Mai	Phương	BVPSTG	Fe 56-60	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Tầng suất thiếu máu thiếu sắt ở phụ nữ manh thai tại K. Giang	BS. Hh Hồng	Tiếu	TTBVKG	Fe 61-65	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Thiếu máu- thiếu sắt ở PN	ĐHYD	TP.HCM	ĐHYD TP.HCM	Fe	ĐTLT L.24:	24 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2006
Thiếu máu thiếu sắt trong 3 tháng giữa thai kỳ và các yếu tố liên quan (tóm tắt)	TS.Tr̃n T	Lợi	ĐHYD TP.HCM	Fe 22-23	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Những vấn đề cần biết về viêm gan B & thai nghén	PTS. Ng Đức	Vy	VBVBSKBMTEHN	ganB 23-24	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Bệnh gan và thai kỳ	BS .J.C.Abade		Phap	gan 130-141	Hội thảo Việt - Pháp 2	25/55 W3	BVTD	2002
Bệnh viêm gan & thai kỳ	ĐHYDHCM		ĐHYD TP.HCM	gan 1-25	ĐTLT L.20	20 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2004
Thai nghén và những bệnh gan thường gặp	Ths Dinh Dạ Lý	Hương	DHYD TPHCM	gan 61..67	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2009

Điều trị thai ngoài TC với Methotrexate 1 nghiên cứu thực nghiệm bước đầu tại BV Hùng Vương TP.HCM	BS. Tạ T Thanh	Thủy	BVHV	GEU 48	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Các trường hợp GEU tại khoa sản 1998	BS Trần Thanh	Khiết	BVĐK Châu Đốc	GEU 20-24	HT.SKSS ĐBSCL/AG	46/132 W3	SYT AG	2000
Tình hình thai ngoài TC tại BVPSTD 2000	BS. Phan V	Quyền	BVTD	GEU 69-72	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Điều trị thai ngoài TC với Methotrexate: 1 NC thục nghiệm không so sánh tại BV Hùng Vương	BS. Tạ T Thanh	Thuỷ	BVHV	GEU 149-155	Hội thảo Việt - Pháp 1	24/45 W3	BVTD	2001
Nhận xét tình hình chửa ngoài TC qua 271 trường hp trong 2 năm 1999-2000 tại BVPS Thanh Hóa	BS. Ng T	Hạnh	BVPS THóa	GEU 64-70	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Phân bố các Dấu hiệu lâm sàng và CLS trong chẩn đoán thai ngoài TC chưa vỡ tại BVTD 2000	BS. Ng T Ng	Phượng	BVTD	GEU 71-79	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Nhận xét về Beta HCG trong chữa ngoài TC được chẩn đoán sớm	BS. Vương Tiến	Hòa	BVPS HN	GEU 128-131	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
NC về các yếu tố nguy cơ liên quan đến thai ngoài TC tại TD 2000	BS. Mỹ	Nhi	BVTD	GEU 50-52	Hội thảo Việt - Pháp 1	24/45 W3	BVTD	2001
Ddiều trị thai ngoài TC với Methotrexate: 1 nghiên cứu thực nghiệm không so sánh tại BV Hùng Vương	BS. Tạ T Thanh	Thủy	BVHV	GEU 55	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Tình hình chẩn đoán & điều trị thai ngoài TC tại BVTD 2001	BS.Mỹ	Nhi	BVTD	GEU 40-74	Hội thảo Việt - Pháp 2	25/55 W3	BVTD	2002
Liệu chúng ta có thể xem thai ngoài TC tái phát sau điều trị phẫu thuật như là 1 điều rủi ro của định mệnh	GS. Đình Khiêm	Trần	Pháp Nice	GEU 110-112	Hội thảo Việt - Pháp 2	25/55 W3	BVTD	2002

Theo dõi và xử trí thai ngoài TC tại Từ Dũ 2002	BS. Phan V	Quyền	BVTD	GEU 150-157	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Ứng dụng điều trị chửa ngoài TC chưa vỡ bằng Methotrexate tại BVPS Hải Phòng	Th.S Ng Văn	Học	BVPSH Phòng	GEU 158-164	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Chẩn đoán và điều trị chửa ngoài TC thể tự thóai triển	Th.S Ng Văn	Học	BVPSH Phòng	GEU 165-168	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Đánh giá các biến chứng gần của điều trị bảo tồn thai ngoài TC bằng nội soi ổ bụng tại BVPSTD	BS Bùi Chí	Thương	DHYD TPHC M	GEU 89..92	T/C YHTp HCM T7 phụ bản số 4 Y học	10/65 W2.VN	DHYD Tp.HCM	2003
Hiệu quả của việc sử dụng máu hoàn hồi trong mổ thai ngoài TC vỡ	BS Phan T Thanh	Bình	BVND GD	GEU 161..16 6	T/C YHTp HCM T7 phụ bản số 2 NDGD	10/66 W2.VN	DHYD Tp.HCM	2003
Nhận xét kết quả truyền máu hòan hồi trên 65 b/n chửa ngoài TC tại BV khu vực Hưng Hà 1993-2002	BS. Trần Hữu	Liêm		GEU 169-171	Nội san Sản Phụ khoa	.2/73 W3	VINAGO FPA	2003
Điều trị thai ngoài TC với Methotrexate: 1 NC thực nghiệm không so sánh tại BV Hùng Vương	BS.Tạ T Thanh	Thuỷ	BVHV	GEU 29-39	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
Theo dõi và xử trí thai ngoài TC tại TD 2002	BS.Mỹ	Nhi	BVTD	GEU 40-48	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
Thai ngoài TC có thể xem là rủi ro	GS.DĐ K	Trần	Pháp Nice	GEU 8	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
Mối liên quan giữa tiền sử nạo phá thai và GEU	BS Ng T	Thắm	BVTD	GEU 93..97	T/C YHTp HCM T7 PB số 4 Y học	10/65 W2.VN	DHYD Tp.HCM	2003
Tình hình chẩn đoán và điều trị thai chửa ngoài TC tại BVPSBC Bình Dương từ 7/2001-2/2002	BS. Ng Ngọc	Dung	BVPS BDg	GEU 143-149	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003

Thai ngoài tử cung : chẩn đoán và các phương pháp điều trị	BS Lê Quang	Thanh	BVTD	GEU 1..7	Câu lạc bộ Y Học kỳ 4: 5/8/2004	19/171 W2.VN	BVTD	2004
Hiệu quả của điều trị bảo tồn thai ngoài tử cung bằng nội soi ổ bụng tại BVPSTD	BSTrần T	Lợi	DHYD TPHCM	GEU 78..82	T/C YHTp HCM T8 phụ bản số 1 Ngoại-Sản	10/71 W2.VN	DHYD Tp.HCM	2004
Thai ngoài tử cung cập nhật: chẩn đoán và các phương pháp điều trị	Martin C	Sowter	Current OBS-GYN 2004	GEU 9..14	Câu lạc bộ Y Học kỳ 4: 5/8/2004	19/171 W2.VN	BVTD	2004
Tổng kết các trường hợp thai ngoài TC 2000-2003	Bs.Phan Văn	Quyền	BVTD	GEU 115-121	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Thông báo lâm sàng 1 trường hợp chửa ống CTC được điều trị nội khoa thành công	ThS Ng Viết	Tiến	BVTW Huế	GEU 32-34	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Nhân một trường hợp thai làm tổ trong gan	ThS Bạch Cẩm	An	BVTW Huế ?	GEU 29-31	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Một số yếu tố liên quan đến nhập viện muộn của b/n thai ngoài TC	BS Ng Kim	Trang	DHYD TPHCM	GEU 156..159	T/C YHTp HCM T9 phụ bản số 1 Ngoạisan	10/80 W2.VN	DHYD Tp.HCM L22	2005
Chăm sóc thay ngoài TC vỡ gây choáng tại BVHV	NHS. Ng T	Lan	BVHV	GEU 69-76	HN Điều dưỡng	58/122 W3	H.ĐD	2005
Xử trí chửa góc TC bằng kỹ thuật hút thai cải tiến kết hợp siêu âm dẫn đường (tóm tắt)	Ths. Lê Thanh	Thuý	BVPSHN	GEU 25	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007

Giá trị của siêu âm trong chẩn đoán thai ngoài TC qua phân tích 21 trường hợp mổ bụng trắng /2100cas TNTC được phẫu thuật tại TD 2006 (tóm tắt)	BS. Hà Tố	Nguyên	BVTD	GEU ŝ 23	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
Thông báo lâm sàng 1 trường hợp thai đôi :1 thai ngoài TC vỡ,1 thai trong TC phát triển đến đủ tháng (tóm tắt)	Ths.Quách Minh	Hiến	BVPST Hóa	GEU 18-19	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
Kết quả điều trị bảo tồn vòi TC trong thai ngoài TC ở BV Đồng Hới / Q.Bình	BS. Phạm Trọng	Hòa	BVĐHơi Qbình	GEU 49-56	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Điều trị thai ngoài TC bằng Methotrexate	BS.Ng T Minh	Tâm	BVTD	GEU metho 60-67	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Giảm đau trong chuyển dạ (đẻ không đau)	BS.Trương Quốc	Việt	BVTD	giamdau 19	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
SGD Giảm đau sản khoa bằng bơm điện với Marcain 0,125% & fentanyl	BS.Tô V	Thành		giamdau 29	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Giảm đau sản khoa bằng tê tủy sống và tê ngoài màng cứng phối hợp	BS.Tô V	Thành		giamGTMC 28	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Tổng kết 1 năm làm giảm đau sản khoa tại Bvps bán công Bình Dương	BS. Ng Văn	Phúc	BVPSBDg	giamdau 125-135	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Tình hình rối loạn cao huyết áp thai nghén năm 2000 tại BVPS Hà Nội	BS.Bùi	Sương	BVPSHN	HA 13-17	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Những đặc điểm dịch tễ học lâm sàng của bệnh cao huyết áp do thai tại BVĐK Sa Đéc từ 1/1999 - 9/2002	BS. Ng Trường	Tịnh	BVĐKS Đéc	HA 96	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Tăng huyết áp và thai kỳ				HA 168	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
Giá trị của Test nghiên trong phát hiện sớm cao huyết áp do thai	BS Vũ Mai	Hồng		HA 83-87	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004

Hội chứng HELLP- Theo dõi & điều trị	BS.Trương Quốc	Việt	BVTD	HCHellp 18	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Nhân 2 cas HC Hellp tại BV Châu Đốc	BS Bùi T	Tuyết	BVĐK C.Đốc	HChellp 74-77	HT.SKSS ĐBSCL/AG	46/132 W3	SYT AG	2000
Hội chứng Hellp	BS Trg Quốc	Việt	BVTD	Hchell 235-248	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2001
The parturient with hellp syndrome or pre-eclampsia	BS.Ng T Hồng	Vân	BVTD	HChellp 131-134	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Chẩn đoán, điều trị và kiểm soát hen trên thai phụ	TS Trần V	Ngọc	DHYD TPHCM	Hen 1-10	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2009
Phòng ngừa sự lây nhiễm HIV từ mẹ sang con	BS.S.Lemerce...		Pháp	HIV 188	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
HIV/AIDS trên thai phụ tại BV Từ Dũ 2002	BS. Ng Ban	Mai	BVTD	HIV 88-90	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Lây truyền HIV từ mẹ sang con	ĐHYD		ĐHYD TP.HCM	HIV	ĐTLT L.19 Lây truyền HIV từ mẹ sang con	19 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2004
Đánh giá tình hình phụ nử mang thai nhiễm HIV /AIDStại BV Hùng Vương 1996-2002	TS Vũ T	Nhung	BVHV	HIV 128-132	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Biện pháp sinh sản cho những cặp có bất đồng HIV huyết thanh	Ths.Adriana Cristine	Arent	Brazil	HIV 68-74	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
Biện pháp sinh sản cho những cặp có bất đồng HIV huyết thanh	Ths.Adriana Cristine	Arent	Brazil	HIV 68-74	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
Sơ bộ nghiên cứu tỉ lệ lây truyền HIV/AIDS từ mẹ sang con trong giai đoạn trong TC (tóm tắt)	TS. Trần T	Lợi	ĐHYD TP.HCM	HIV 7...8	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008

Nhiễm HIV ở thai phụ	BS Ng Hữu	Chí	DHYD TPHCM	HIV 97-107	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2009
Nhận xét khâu vòng CTC trong điều trị giữ thai tuần 14-37 tại khoa sản TTYT Vũ Thư trong 2 năm 2002-2003	BS trần T	Lan		hoeo 47-48	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Khâu vòng CTC kiểu Hervet trong điều trị dự phòng đối với thai < 12 tuần	BS. Trần T	Tươi		hoeo 72-76	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
K trong thai kỳ	BS Jeffrey L	Stern		K 58-65	HN phòng chống ung thư PK3 10/08	70/136 W3	BVTD	2008
Sơ lược về tình hình sanh giúp bằng kiềm & Giác hút tại BVPSTD 2000	BS.Dương Hoàng	Dũ	BVTD	khó 23-24	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Nhận xét 56 trường hợp đình chỉ thai nghén chủ động bằng phẫu thuật ở B/n nhiễm độ thai nghén nặng tại BVPS Thanh Hoá 2001-2002	BS. Lê T	Đũng	BVPST Hóa	kovac 98-102	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Làm mẹ an toàn: tình hình ở VN	Đỗ Trọng	Hiếu	BYT	LMAT 4..5	Thông tin Y Dược 4/1998	12/100 W2.VN	VTTTVY HTW CIMSI	1998
B/c hoạt động dự án LMAT BV Phú Tân	BS Ng Thúy	Phượng	TTYT Phú Tân	LMAT 78-83	HT.SKSS ĐBSCL/AG	46/132 W3	SYT AG	2000
Thông báo về 1 trường hợp thai chết lưu- nhiễm độc thai nghén - nhau bong non	PTS. Ng T Thanh	Mai		LuuNBN 103-105	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
N/C tình hình thai chết lưu trong TC tại BVPS Thanh Hóa 2 năm 2005-2006(tóm tắt)	BS.Đỗ Đình	Thống	BVPST Hóa	luu 14	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
Chấm dứt thai kỳ sớm bằng Mifepristone (Xiyin R) tại BV Từ Dũ	BS.Mai T Công	Danh	BVTD	mife 62-63	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999

Phá thai bằng thuốc Mifepristone - Misoprostol . Phác đồ đơn giản	BS. Ng T Như	Ngọc	BVHV	mife 64	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Dùng misoprostol (cytotec)đặt trong âm đạo khởi phát chuyển dạ	BS. Hh Ng Khánh	Trang	BVHV	miso 117-123	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Khởi phát chuyển dạ với misoprostol-cytotec liều 25 mcg so sánh với liều 50 mcg ngã âm đạo	BS.Hh Ng Khánh	Trang	BVHV	miso + Cytotec 22	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Sử dụng Microprostol đặt âm đạo để chấm dứt thai kỳ	BS. Lê Hợp	Nguyên		miso 51	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Misoprostol đặc trực tràng trong dự phòng băng huyết sau sanh do đờ TC	BS.Hh T Thu	Thủy	BVTD	miso 12...13	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Chấm dứt thai kỳ ở quí 2 &3 bằng uống Misoprostol	BS.Phạm Gia Bảo	Anh		miso 52	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
So sánh 2 pp trong tam cá nguyệt thứ 2 : kovacs & Misoprostol	BV.Hùng Vương		BVHV	miso+ko vac 49	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Misoprostol trong xử trí ối vỡ non với CTC không thuận lợi : Thử nghiệm ngẫu nhiên có đối chứng	BS.Trần Sơn	Thạch	BVHV	Miso 35	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Misoprostol đặt trực tràng trong dự phòng BHSS do đờ TC	TS .Trần T Phương	Mai	BYT-BVTD	miso 31-36	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Misoprostol trong sử trí ối vỡ non CTC không thuận lợi :thử nghiệm ngẫu nhiên có đối chứng	TS.Trần Sơn	Thạch	BVHV	miso 115-120	Hội thảo Việt - Pháp 1	24/45 W3	BVTD	2001
Misoprostol trong xử trí giai đoạn 3 cuộc chuyển dạ	BS. Ng T Như	Ngọc	BVHV	Miso 34	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Sử dụng Misoprostol để chấm dứt thai nghén trong thai chết lưu lớn	ThS Ng Huy	Bạo	BVPSHN	miso 35-39	Hội thảo Việt - Pháp 2	25/55 W3	BVTD	2002

Nhận xét qua 439 trường hợp phá thai từ 13-18 tuần tại BVPS Hà Nội theo PP nong & gắp có sử dụng Misoprostol làm mềm CTC	BS Bùi	Sương	BVPSHN	miso 75-80	Hội thảo Việt - Pháp 2	25/55 W3	BVTD	2002
Nhận xét qua 38 trường hợp chấm dứt thai kỳ từ 13-16 tuần theo pp gắp thai có sử dụng misoprostol(Cytotec) làm mềm CTC	BS. Trương T Kim	Hoàn	BVTD?	Miso 284-289	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
S-Sánh 3 phát đồ của misoprostol dùng sau miferistone trong phá thai bằng thuốc	WHO		WHO	Miso 292	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Misoprostol trong điều trị sảy thai không trọn : 1 nghiên cứu thử tại BVHùng Vương	ThS . Ng T Như	Ngọc	BVHV	Miso 291	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Misoprostol đặt trực tràng dự phòng băng huyết sau sanh đờ tử cung	BS. Ng T	Ba	BVSađec ?	miso 69-71	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
NC sử dụng Misoprostol để xử trí thai chết lưu tại BVPS Thanh Hóa	BS. Hoàng Văn	Việt	BVPST Hóa	miso 91-95	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Misoprstol đặt trực tràng trong dự phòng BHSS do đờ TC	BS .HhT Thu	Thuỷ	BVTD	miso 146-156	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
Vai trò của Misoprostone trong thai kỳ	ĐHYD TP.HCM		ĐHYD TP.HCM	miso 1-38	ĐTLT L.21:Vai tròcủaMisoprostone	21 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2004
Chăm sóc thai kỳ từ 13-18 tuần theo PP gắp thai có sử dụng Misoprostol làm mềm CTC	BS Trương T Kim	Hoàn	BVTD	miso 314-320	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Báo cáo NCKH đánh giá hiệu quả phá thai bằng Mifestad 200mg & Misoprostol đối với thai <49 ngày vô kinh	BS Đỗ T Kim	Ngọc	TTSK C.Thơ?	miso 321-324	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004

So sánh 3 phát đồ của Misoprotol theo sau Mifepristol trong phá thai bằng thuốc	ThS Ng T Như	Ngọc	BVHV	miso 325-329	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Chuẩn bị CTC trước khi hút thai 3 tháng đầu thai kỳ bằng Misoprostol	ThS Lê Hoài	Chương		miso 330-335	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Misoprostol trong điều trị nội khoa thai không tiến triểnn 3 tháng đầu	BS Đỗ Quang	Minh	BVTD	miso 6..7	Sinh sản và sức khỏe số 9	22/219 W2.VN	BVTD	2005
TK 10 năm sử dụng Misoprostol tại BVPSHà nội 1997-2006(tóm tắt)	Ths Ng Huy	Bạo	BVPSH N	miso 48	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
Thử nghiệm lâm sàng xử dụng Mifepristone và Misoprostol trong phá thai nội khoa < 7 tuần(tóm tắt)	BS Hoàng Thế	Nội		miso 43	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
N/C 1 số lý do & đánh giá hiệu quả của Misoprostol trong phá thai từ 17-22 tuần tại BVPSTW	TS. Vương Tiến	Hoà	BVPST W	miso 72-78	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Khảo sát chỉ định mổ bắt con tại BVNDGĐ 1991-1992	Bs.Âu Nhựt	Chương	TTĐT	MLT 77-79	KHKT BVNDGĐ	1/1 W3	BVNDG Đ	1993
Nhận xét về 94 trường hợp MLT theo pp Misgav ladach cải tiến	BS. Phó Đức	Nhuận		MLT 10	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Khâu vắt TC 1 lớp trong MLT	Th.S Vũ Bá	Quyết	BYT	MLT 11	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
MLT cho sản phụ đã bị bệnh dại lên cơn	BS.Ng Phi	Tấn		MLT 39	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Tình hình MLT 3 năm 1996-1998	BS Dg T	Nhan	BVĐK C.Đoốc	MLT 84-89	HT.SKSS ĐBSCL/A G	46/132 W3	SYT AG	2000
Kết quả chẩn đoán & xử trí thai quá ngày sinh trong 3 năm 1994-1996 tại BVPS Thanh Hóa	BS. Mai Ngọc	Lam	BVPST Hóa	MLT 15-21	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000

Phẫu thuật thắt động mạch hạ vị trong cấp cứu, điều trị sản phụ khoa.Báo cáo 3 trường hợp thắt động mạch hạ vị thành công (tại BV Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới)	BS.Phan Xuân	Khôi	BVĐH. Qbình	MLT 34-37	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
Tình hình MLT tại khoa sản BVĐK Thái Bình 1996-1998	BS. Bùi Minh	Tiến	BVĐKT Bình	MLT 6...14	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
Kết quả chẩn đoán & xử trí mổ bệnh nhân có vết mổ cu˜ qua 2 năm 1997-1998 tại BVPS Thanh Hoá	BS.Mai Ngọc	Lam	BVPST Hóa	MLT 41-46	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
Tình hình vết MLT cũ tại BVPSTD 2000	BS. Trần T	Miền	BVTD	MLT 11...13	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Nhận xét về chỉ định MLT tại BVPSTD 2000	BS. Trần T	Miền	BVTD	MLT 25-28	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Nhận xét về chỉ định MLT tại BVĐK L.An 2001-6/2002	BS Phạm V	Trị	BVĐK L.An	MLT 31-37	HN Sản Phụ khoa Long An	27/61 W3	BVTD	2002
Mỗ lấy thai	BS Ng T Ngọc	Phượng	BVTD	MLT 38-43	HN Sản Phụ khoa Long An	27/61 W3	BVTD	2002
Tình hình MLT tại BVĐK Q.Nam 2002	Th.S Phạm Chí	Công	BVĐK QNam	MLT 83-87	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
NC chỉ định MLT ở người đẻ con so tại BVPSTW 2002	TS. Vương Tiến	Hòa	BVPST W	MLT 227-233	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
NC tình hình phẫu thuật lấy thai tại BVĐK Hưng Yên 2002-2003	BS Vũ T Thu	Trang	BVĐK Hyên	MLT 35-39	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Nhận xét về thái độ xử trí đối với các trường hợp đẻ đa thai tại BVPSTW trong 2 năm 2001-2002	ThS Ng Quốc	Tuấn	BVPST W	MLT 40-46	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Vấn đề sanh ngã âm đạo ở thai phụ sau mỗ lấy thai	BS.G.Henry	Murray	Pháp	MLT 2	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008

Tình hình bà đỡ dân gian và sản phụ đẻ trại nhà ở Vĩnh Phúc	BS.Trần Văn	Sứ...	BVPSV Phúc	Muvuon 47-54	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
Hiệu quả điều trị viêm âm đạo do nấm cadida phụ nữ có thai trên 30tuần bằng Gyno-pevary Depot	TS. Ng Viết	Tiến	BVPST W	nam 12...17	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Sự phân bố & các yếu tố ảnh hưởng đến ngôi - thế -kiểu thế trong chuyển dạ	BS. Hh Thành	Hải	BVTD	ngôi 15-21	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Một số bệh lý bánh nhau & các yếu tố liên quan sản- sơ sinh	BS. Hoàng Công	Minhh	PSQTS g	nhau 244-248	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Một số bệnh lý bánh rau & các yếu tố liên quan trong 3 nam tại BVPS Quốc Tế Sg (12-2000-11-2003)	BS. Hoàng Công	Minhh	PSQTS g	nhau 92-97	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Nhận xét 136 trường hợp chẩn đoán rau tiền đạo trên hình ảnh siêu âm tại BVPS Thanh Hoá 7 năm (1994-2000)	BS Ng Thanh	Hùng	BVPST Hóa	nhauTD 88-91	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
So sánh hiệu quả cách sổ nhau tích cực & sổ nhau thường qui(tóm tắt)	BS.Cao V	Nhựt	BVĐKT WCThơ	nhau 1	Hội thảo Việt - Pháp 7	31/92 W3	BVTD	2007
Bước đầu nghiên cứu tác dụng giảm cơn co TC của Nifedipin trong điều trị doạ đẻ non	BS Ng T Thu	Phương		nife 49-54	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Nhiễm trùng hậu sản	ĐHYD TP.HCM		ĐHYD TP.HC M	NTHS 1-30	ĐTLT L.5: Nhiễm trùng hậu sản	5 WQ18	ĐHYD TP.HCM	1999
Yếu tố dự báo của nhiễm trùng sau mỗ sanh	TS.Trần Sơn	Thạch	BVHV	NTHS 51	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Yếu tố nguy cơ của nhiễm trùng sau mổ sanh	TS.Trần Sơn	Thạch	BVHV	NTHS 121-126	Hội thảo Việt - Pháp 1	24/45 W3	BVTD	2001

Nhân 1 trường hợp nhiễm trùng hậu sản sau sanh tại nhà	H.Loan	Binh		NTHS 17-19	HN KHCN Bù Đăng 2	26/60 W3	BVTD	2002
Nhiễm trùng hậu sản	BS Ng T Thanh	Hà	DHYD TPHCM	NTHS 20-23	HN KHCN Bù Đăng	26/60 W3	BVTD	2002
Nhiễm trùng hậu sản nghiên cứu tiền cứu	Th.S Ng T như	Ngọc	BVHV	NTHS 106	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Nghiên cứu sử dụng Cefazolin dự phòng nhiễm khuẩn trong phẫu thuật lấy thai	Th.S Ng Huy	Tuấn		NTHS 107-113	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Tiểu tiện không tự chủ và thay đổi niệu động học ở phụ nữ sau đẻ	BS.Ng T Tân	Sinh	PSQTSg	NTHS 335-340	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Thai kỳ nguy cơ cao - nhiễm siêu vi trong thai kỳ	ĐHYD TP.HCM		ĐHYD TP.HCM	NTHS 1-16	ĐTLT L.32: Thai kỳ nguy cơ cao-nhiễm ..	32 WQ215	ĐHYD TP.HCM	2008
Tỉ lệ lây truyền liên cầu khuẩn nhóm B từ mẹ sang con (tóm tắt)	BS.Ng T Vĩnh	Thành	BVTD	NtSD 21	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Nhiễm khuẩn đường sinh dục dưới ở phụ nử mang thai tại Hà Nội	TS Ng T Ngọc	Khanh		NtSD 123-127	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Thuyên tắc ối - xác định tổn thương qua giải phẫu bệnh lý	BS.Ng Tấn	Sử	BVNDGĐ	Ối 16-21	KHKT BVNDGĐ	1/1 W3	BVNDGĐ	1993
Nhân 4 cas thuyên tắc ối xảy ra tại BVNDGĐ...	Bs.Âu Nhựt	Chương	TTĐT	Ối 13-15	KHKT BVNDGĐ	1/1 W3	BVNDGĐ	1993
Tắt mạch phổi do nước ối	BS. Bùi	Sương	BVPSHN	Ối 26	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
TK các trường hợp thiểu ối trong 3 tháng cuối thai kỳ tại khoa sản A BVPSTD 1/5-30/11/2000	BS Ng T Thanh	Hà	ĐHYD TP.HCM	Ối 37-39	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Tổng kết các trường hợp thiểu ối trong 3 tháng cuối thai kỳ tại khoa sản A BVTD 1/5-30/11/2000	BS Ng T Thanh	Hà	BVTD	Ối 185-188	Hội thảo Việt - Pháp 1	24/45 W3	BVTD	2001

Độ sâu tối đa nước ối và chỉ số nước ối ở thai bình thường từ 28 tuần tuổi	Ths Ng Đức	Hinh	ĐHY HN	Ối 52-55	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Vai trò của nước ối : trong sức khoẻ thai	BS.G.Henry Murray		Pháp	Ối 5...6	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Đánh giá hiệu quả sử dụng Oxytocine có hệ thống trong giai đoạn 3 chuyển dạ và trong thời kỳ đ/v vấn đề chảy máu sau sinh	TS. Châu Khắc	Tú		oxyto 114-119	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Một số nhận xét trên 258 trường hợp tiêm Oxytocin xử trí tích cực giai đoạn 3 của chuyển dạ tại khoa sản 1BVPS Thanh Hóa 2002	BS Ng T	Thảo	BVPST Hóa	oxyto 65-68	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
So sñnh hiệu quả của Duratocin vỳ Oxytocin trong giai đoạn 3 của chuyển dạ	TSBS Đặng T Minh	Nguyệt	BVPST W	oxyto 9-12	T/C YHSS	36/305 W3	HOSREM	2009
Rối loạn đông máu trong thai kỳ	TS Hh	Nghĩa	DHYD TPHCM	RLDM 144-150	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2009
Nhân 3 trường hợp rốn bám màng	Ths. Võ Minh	Tuấn	ĐHYD TP.HCM	ron 41-42	HNKHCN BVPSTD 2000	53/117 W3	BVTD	2001
Nhận xét sơ bộ tình hình nhiễm Rubella bào thai trên các bà mẹ có nguy cơ cao trong 3 năm 2001-2003	TS.Lê Diễm	Hương	PSQTSg	rubella 103-110	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Nhiễm CMV & Rubella thai kỳ	BS.G.Henry	Murray	Pháp	rubella 1	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Phân tích các trường hợp sản giật điều trị tại BVTD 1995	Bs.Ng T Ngọc	Phượng	BVTD	SG 61-62	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Sản giật	ĐHYD TP.HCM		ĐHYD TP.HCM	SG 1-52	ĐTLT L.4: Sản giật	4 WQ18	ĐHYD TP.HCM	1999
Trị liệu dự phòng cơn sản giật bằng Magnesium desulphate trong tiền sản giật	BS.Lê Thanh	Minh		SG 42	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999

Tình hình sản giật tại khoa phụ sản BVĐK An Giang 1998-2000	BS.Pgạm Ngọc	Thúy	BVĐKAG	SG 18-26	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Sử dụng Corticoid cho thai phụ tiền sản giật nặng	TS. Trần Sơn	Thạch	BVHV	SG 97	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Hydralazine bơm truyền tỉnh mạch điều trị hạ áp trong tiền sản giật nặng (tóm tắt)	TS. Hh Ng Khánh	Trang	BVHV	SG 18	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Xử trí tiền sản giật	BS Gilles	Dauptain	Pháp Paris	SG 331-337	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Tầm soát tiền sản giật	BS.Leona	Poonh	Anh London	SG 43-44	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
TK CTBVSKBMTE-KHHGĐ & chương trình PCSDD TP.HCM	TTBVSKBMTE		TTBVSKBMTWE-KHHGĐ	SKSS	TK TTSKBMTE	30/65 WX2	TTBVSKBMTE...	2003
Những đánh giá tình hình sinh đẻ của bà mẹ & cân nặng trẻ sơ sinh tại Bv ĐBP trong 5 năm 1994-1998	BS. Đặng T	Thành	BVĐBP	SKSS 30	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Những ảnh hưởng trong việc thực hiện chăm sóc trước sanh ở vùng nông thôn -Sông Bé	BS. Hh T Kim	Chi	TTBVBDg	SKSS 38	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
SKSS	ĐHYD HCM		ĐHYD TP.HCM	SKSS 1-95	ĐTLT L.8: SKSS	8 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2000
Dịch vụ SKSS tại Cần Thơ:phân tích thực trạng y tế nhà nước và tư nhân	BS Đỗ Kim	Ngọc	TTBVSK C Thơ	SKSS 56-59	HT.SKSS ĐBSCL/AG	46/132 W3	SYT AG	2000
Dịch vụ SKSS tại Cần Thơ: Phân tích thực trạng y tế nhà nước và tư nhân	TTBVBMTE C.Thơ		TTBVC Thơ	SKSS 88-91	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
CSSKSS tại thôn bản của các NHS cơ bản người dân tộc Bù Đăng/Bphước 2001	BS Phan V Gìa	Chuồn		SKSS 15-16	HN KHCN Bù Đăng 2	26/60 W3	BVTD	2002
Mô hình tổ chức hoạt động tư vấn về SKSS	TTBVBM	Lan	TTBVBM Lan	SKSS 58-59	HN Sản Phụ khoa Long An	27/61 W3	BVTD	2002

Triển khai hệ thống lưu trữ hồ sơ nhằm nâng cao chất lượng DV CSSKSS tại Trung tâm BVSKBMTE- KHHGĐ tỉnh An Giang	BS. Trịnh Hữu	Thọ	TTBVAG	SKSS 15-18	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Nhận xét về tình hình chăm sóc sản khoa thiết yếu dựa vao cộng đồng tại TTYT Hòa Vang TP.Đnẵng (2000 -2001)	BS. Trần Công	Thông	TTYTĐ Nang	SKSS 19-23	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Khảo sát về nhận thức của phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ về CSSKSS tại Ba`rịa Vũng Tàu	BS. Ng Thu	Hồng	TTBVBR-VT	SKSS24-30	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Bước đầu tìm hiểu nhận thức của 900 học sinh tuổi vị thành niên vối SKSS tại trường PTTH Vùng cao Võ Nhai tỉnh Thái Nguyên	BS Hoàng Trí	Long	THYTT Nguyên	SKSS VTN 21-25	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Nhận xét sử dụng nifedipine trong điều trị dọa sanh non	BS. Hh T Mỹ	Liên		Snon 37	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Nhân 4 trường hợp đẻ non trước 28 tuần tại khoa sản BVQT	BS.Ng T Tân	Sinh	PSQTSg	Snon 27-	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Vai trò của siêu âm CTC trong chẩn đoán & tiên lượng nguy cơ sinh non	GS.C. Colau		Pháp Paris	Snon 166-167	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
Hiệu quả phòng ngừa hội chứng suy hô hấp ở trẻ non tháng bằng cách sử dụng Corticoid ở các thai phụ dọa sinh non	TS. Ngô Minh	Xuân	BVTD	Snon 277	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Đặc điểm về tình hình đẻ non tại BVPS Thanh Hoá tronh 2 năm 2002-2003	Ths.Ng Linh	Thảo	BVPST Hóa	Snon 62-68	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Yếu tố nguy cơ cho đẻ non tại Hà Nội-VN	BS. Ng Công	Nghĩa		Snon 69-78	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Tình hình trẻ đẻ non tại BVPS Thanh Hoá	Ths.Lê T Minh	Châu	BVPST Hóa	Snon 99-102	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004

Mối liên quan giữa nghề nghiệp và điều kiện làm việc với sanh non	TS. Ng Xuân	Vũ		Snon 24-29	Hội thảo Việt - Pháp 8	33/96 W3	BVTD	2008
Tầm soát & phòng tránh sanh non	BS.Leona Poonh		Anh London	Snon 45-46	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Phòng ngừa sanh non bằng thuốc giảm co	Jean Claude Pons		Pháp	Snon 252-260	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Chuyên khoa sản -phụ - khoa:thai ngoài TC,viêm phúc mạc,u buồng trứng,u phần phụ,bóc nhân xơ & cắt TC bán phần,cắt TC,thông vòi trứng, LNMTC,nối vòi TC,...	> Tác giả		> BV	SPK 78-89	HN ngoại khoa & PT nội soi VN 2008	71/137 W3	Hội PT nội soi TP.HCM	2008
Bệnh sốt rét và thai kỳ	BS Hoàng T Mỹ	Ý	BVTD	SR 70-80	HN KHCN Bù Đăng	26/60 W3	BVTD	2002
Thai suy trong chuyển dạ	BS.Trần Ngọc	Hải	BVTD	suy 49-53	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Hiệu quả PP đo nồng độ Lactate máu da đầu thai nhi trong chẩn đoán thai suy cấp	BS.Trần Ngọc	Hải	BVTD	suy 54-63	Hội thảo Việt - Pháp 9	77/151 W3	BVTD	2009
Tỉ lệ trầm cảm sau sanh ở phụ nữ TP.HCM	BS. Ng như	Ngọc	BVHV	tamly 40-48	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Đánh giá kiến thức của thai phụ về chăm sóc và quản lý thai	BS. Đỗ T Kim	Ngọc		tamly 136-137	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Tìm hiểu tình hình cuộc đẻ của các sản phụ được tư vấn trước sinh tại bệnh viện PS H.Nội	Ths Ng Duy	Ánh	BVPSH N	tamly 48-50	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
Tai biến sản khoa & tử vong mẹ tại BVPSTD 1994-1996	Bs.Ng T Ngọc	Phượng	BVTD	TBSK 56-60	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Sinh hoạt rút kinh nghiệm các cas tai biến sản khoa từ tuyến dưới cách dự phòng & xử trí	ĐHYD TP.HCM		ĐHYD TP.HC M	TBSK 1-52	ĐTLT L.3	3 WQ18	ĐHYD TP.HCM	1999
Tai biến sản khoa & tử vong mẹ ở thanh Hoá 1997-1998	BS. Ng V	Giáp	BVPST Hóa	TBSK 31-32	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999

Nhận xét các tai biến sản khoa ghi nhận tại khoa sản BVĐK An Giang 1996-1999	BS.Phạm Nhật	Thúy	BVĐKAG	TBSK 36	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGOFPA	1999
Sinh hoạt rút kinh nghiệm các cas tai biến sản khoa cách dự phòng & xử trí	ĐHYD TP.HCM		ĐHYD TP.HCM	TBSK 1-74	ĐTLT L.9:	9 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2000
Chăm sóc sản giật tại BVHV 5 năm kinh nghiệm	CNHS.HàT	Mai	BVHV	TBSK 59-68	HN Điều dưỡng	58/122 W3	H.ĐD	2005
Tầm soát đái tháo đường trong thai kỳ tại BVNDGĐ	BS ĐoànHữu	Hậu	Hội đái tháo đường & nội tiết	tdg 205-208	Kỷ yếu NCKHKTY-Dược 300	63/127 W3	Hội Y Dược học TP.HCM	1998
Bệnh tiểu đường và thai kỳ đủ tháng phải khởi phát chuyển dạ sớm hay chờ chuyển dạ tự nhiên	Bs.Ng T Ngọc	Phượng		tdg 81-	HN SPK	28/62 W3	BVTD	2002
Tiểu đường trong thai kỳ	ĐHYD HCM		ĐHYD TP.HCM	tdg 1-28	ĐTLTL.13 :Tiểu	13 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2002
Bệnh đái tháo đường và thai kỳ	BS.Ng Thy	Khuê	ĐHYD TP.HCM	tdg 5-13/P5	HN HOSREM 4	72/138 W3	HOSREM	2008
Bệnh đái tháo đường và thai kỳ	BS.Ng Thy	Khuê	ĐHYD TP.HCM	tdg 205-214	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2009 8/8
Bệnh lý tuyến giáp & thai sản	BS.Ng Thy	Khuê	ĐHYD TP.HCM	tgiap 31-40	SHKHKTGMHS trong SPK L.2	4/33 W3	BVTD	2000
Bệnh tuyến giáp & thai kỳ	ĐHYD HCM		ĐHYD TP.HCM	tgiap 1-47	ĐTLT L.12: Bệnh tuyến giáp	12 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2002
Tim & thai nghén	ĐHYD HCM		ĐHYD TP.HCM	Tim 1-78	ĐTLT L.6: Tim & thai nghén	6 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2000
Một số nhận xét qua 150 trường hợp chuyển dạ đẻ được theo dõi trên monitor	BS.Ng Văn	Kiên		timthai 77-82	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGOFPA	2000

Bệnh tim và thai kỳ				Tim 36-53	HTGMHS San Phu lần 1	80/154 W3	BVTD	2001
Những vđ cần quan tâm sau 1 năm phấn đấu thực hiện 6 mục tiêu của ngành phụ sản đề ra 1998-2000 và những giải pháp nhằm thực hiện tích cực CT 08/1998 của Bộ Trưởng BYT	PTS. Ng Đức	Vy	VBVB MTETW	TK CT08/ BYT 1….5	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Activites de l'hopital de gynecologie obstetrique Tu Du en 2000	BS. Ng T Ng	Phượng	BVTD	TK TD 1…9	Hội thảo Việt - Pháp 1	24/45 W3	BVTD	2001
Báo cáo công tác BVBMTE/KHHGĐ toàn quốc 1998-2000	TS.Ng Đức	Vy	VBVB MTEHN	TKBVB MTE 1-6	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Nghiên cứu thực trạng tình hình tai biến sản khoa tỉnh Thái Nguyên 2000	BS. Hoàng Trí	Long	BVPST Nguyên	TKTBSK 26-63	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Tình hình tai biến sản khoa từ 1996-2000 TP. HN	BS.Phạm Minh	Tâm	BVPSHN	TKTBSK 52-54	Nội san Sản Phụ khoa	12/36 W3	VINAGO FPA	2001
Báo cáo công tác BVBMTE/KHHGĐ toàn quốc 30năm 2000-2002	PGS.TS Ng Đức	Vy	VBVB MTETW	TK BVBMTE 10……14	Nội san Sản Phụ khoa	12/73 W3	VINAGO FPA	2003
BVBMTE tại các tỉnh miền Bắc VN	BS.Phạm Xuân	Tiêu		TKBVB MTE 179	Hội thảo Việt - Pháp 3	25/55 W3	BVTD	2003
Báo cáo công tác BVBMTE/KHHGĐ toàn quốc năm 2003	PGS.TS Ng Đức	Vy	VBVB MTEtw	TK SKBMTE 9…12	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Tình hình hoạt động của khoa phục hồi chức năng SS tại TD	BS.Phương	Tần	BVTD	TKPHCN 326-330	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Tổng kết chương trình quản lý SKBMTSS toàn TP.HCM 1/1992-9/2003	Bs.Ng T Ngọc	Phượng	BVTD	TKQLSKBM 234-243	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Tổng kết chương trình quản lý SKBM&TSS TP.HCM 01/1992-09/03	BS Ng T Ngọc	Phượng	BVTD	TKSKBM 13-20	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004

Xử trí thai qúa ngày	BS. Vijay	Roach	Hongkong	TQN 1...3	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Yếu tố liên quan đến tử vong mẹ tại Gia Lai	BS.Măng	Đung	BVĐK GL	tuvg 41	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Tình hình tử vong mẹ tại BV ĐBP Lai Châu 1994-1998	BS. Phạm Mạnh	Hùng	BVĐBP	tuvg 29	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Nhận xét qua 26 trường hợp tử vong mẹ 1997 ở Thái Nguyên	BS. Hoàng Trí	Long	BVPST Nguyên	tuvg 22-27	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
Tình hình tử vong mẹ trong 10 năm 1989-1998 tại BVPS & các TTYT ở Thanh Hóa	BS.Ng Văn	Giáp	BVPST Hóa	tuvg 38-40	Nội san Sản Phụ khoa	12/35 W3	VINAGO FPA	2000
Tình hình tử vong mẹ tại các BV huyện, BVĐK tỉnh Hưng Yên trong 5 năm 1999-2003	BS Hoàng Thế	Khường	BVDK HYên	tuvg 133-136	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Tình hình tử vong mẹ tại các TP ĐNẳng 2002	BS Ng Hoàng	Châu	BVDĐ KĐNang	tuvg 137-144	Nội san Sản Phụ khoa	12/76 W3	VINAGO FPA	2004
Tình hình tử vong mẹ ở VN	PGS.Trần T Phương	Mai	BYT	tuvg 220-226	Hội thảo Việt - Pháp 4	25/75 W3	BVTD	2004
Tình hình vỡ TC điều trị tại BVPS Hải Phòng trong 10 năm 1989-1998	BS.Đoàn Bích	Ngọc	BVPSH Phong	voTC 27-28	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Nhân 1 trường hợp vỡ TC tự nhiên trong khi có thai	BS. Ng Thế	Lĩnh	BVDK ĐNang	voTC 40	Nội san Sản Phụ khoa	12/24 W3	VINAGO FPA	1999
Xuất huyết 3 tháng cuối thai kỳ	ĐHYD.HCM		ĐHYD TP.HCM	XH 1-76	ĐTLTL.7: Xuất huyết 3 tháng cuối thai kỳ	7 WQ18	ĐHYD TP.HCM	2000
Tác dụng của chương trình vãng gia sau sanh với phong trào sinh đẻ kế hoạch	BS Bùi Minh	Đông	TTYTH. Môn	ytásausanhKH 19..22	Nội san chuyên khoa Phụ Sản số 9 1/1989	5/29 W2.VN	Hội CK.PS HCM	1989
NHS thu thập kiểm tra dữ liệu sản khoa ở bang NSW, Uc	BS. Carolina de	Costa	Uc NSW	ytá 24-25	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997

Vai trò thay đổi của người điều dưỡng trong công tác sản khoa	NHS.Cathygeorgeson		UcNSW	ytá 6...7	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Hoạt động của phòng GD y tế BVPS	NHS. Phan T Lâm	Thuỷ	BVTD	ytá 124-127	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Vai trò của nhân viên ytế không phải ngành y tại NSW, Uc (Tóm tắt)	Trần Hùynh	Anh	Uc NSW	ytá 26-27	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Công tác học tập -huấn luyện -đào tạo lại tại phòng sanh BVPS	CNHS.Ng T	Đoàn	BVTD	ytá 128-132	HT Việt Uc 2	14/38 W3	BVTD	1997
Chăm sóc bàn chân đái tháo đường	BS Phạm Hau	T	Israel	Ytatieudg 27..30	T/C YHTp HCM T4 phụ bản số 3 SPK	10/38 W2.VN	DHYD Tp.HCM	2000

5E+05